

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

MA THỊ THU HẰNG

CHÂU LỘC BÌNH TỈNH LẠNG SƠN
NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX

LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ

THÁI NGUYÊN, NĂM 2018

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

MA THỊ THU HẰNG

**CHÂU LỘC BÌNH TỈNH LẠNG SƠN
NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX**

Ngành: Lịch sử Việt Nam

Mã ngành: 8229013

LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS ĐÀM THỊ UYÊN

THÁI NGUYÊN, NĂM 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là hoàn toàn trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào. Các tài liệu tham khảo có nguồn gốc trích dẫn rõ ràng.

Thái Nguyên, năm 2018

Tác giả luận văn

Ma Thị Thu Hằng

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến các thầy cô giáo đã tham gia giảng dạy lớp Cao học Lịch sử Việt Nam, những người thầy đã trang bị cho tôi những kiến thức và kinh nghiệm quý giá cả về lĩnh vực chuyên ngành và khoa học giáo dục.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy cô giáo phòng Đào tạo, khoa Lịch sử trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, các bạn bè đồng nghiệp đã giúp đỡ, động viên nhiệt tình và tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong khóa học.

Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS.TS Đàm Thị Uyên đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

Thái Nguyên, năm 2018

Tác giả luận văn

Ma Thị Thu Hằng

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG	iv
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
5. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu	5
6. Đóng góp của luận văn	6
7. Cấu trúc luận văn	6
Chương 1. KHÁI QUÁT VỀ HUYỆN LỘC BÌNH TỈNH LANG SON	7
1.1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên	7
1.2. Dân cư, dân tộc và các hoạt động kinh tế, văn hóa	13
1.3. Địa danh và sự thay đổi địa giới hành chính qua các thời kỳ lịch sử	23
Chương 2. KINH TẾ CHÂU LỘC BÌNH NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX	26
2.1. Chế độ sở hữu ruộng đất	26
2.1.1. Tình hình sở hữu ruộng đất châu Lộc Bình theo địa bạ Gia Long 4 (1805).....	26
2.1.2. Tình hình sở hữu ruộng đất châu Lộc Bình theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	35
2.1.3. So sánh tình hình ruộng đất châu Lộc Bình giữa hai thời điểm 1805 và 1840	42
2.2. Nông nghiệp.....	47
2.3. Thủ công nghiệp, thương nghiệp	50
2.4. Tô thuế	54

Chương 3. VĂN HÓA CHÂU LỘC BÌNH NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX	59
3.1. Làng bản và nhà cửa	59
3.2. Trang phục	62
3.3. Ăn uống.....	67
3.4. Phong tục tập quán.....	70
3.5. Tín ngưỡng.....	74
3.6. Đình, chùa	76
3.7. Các ngày tết và lễ hội truyền thống	81
KẾT LUẬN	83
TÀI LIỆU THAM KHẢO	86
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1:	Thống kê tình hình ruộng đất của châu Lộc Bình theo địa bạ Gia Long 4 (1805).....	27
Bảng 2.2:	Thống kê quy mô của chủ sở hữu ruộng đất của 10 xã thôn châu Lộc Bình theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	28
Bảng 2.3:	Sự phân bố ruộng tư theo nhóm họ của 10 xã thôn châu Lộc Bình theo địa bạ Gia Long 4 (1805).....	30
Bảng 2.4:	Quy mô sở hữu ruộng đất tư theo giới tính của Châu Lộc Bình theo địa bạ Gia Long 4 (1805).....	32
Bảng 2.5:	Thống kê ruộng tư của chủ phụ canh ở châu Lộc Bình theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	33
Bảng 2.6:	Tình hình sở hữu ruộng đất tư của chức sắc ở 10 xã thôn châu Lộc Bình theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	34
Bảng 2.7:	Thống kê ruộng đất châu Lộc Bình qua địa bạ Minh Mệnh 21 (1840).....	36
Bảng 2.8:	Bình quân sở hữu ruộng tư của 8 xã thôn châu Lộc Bình theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840).....	37
Bảng 2.9:	Tình hình sở hữu ruộng tư theo giới tính ở 8 xã thôn ở châu Lộc Bình theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	38
Bảng 2.10:	Thống kê ruộng tư khai canh ở 8 xã thôn châu Lộc Bình theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840).....	39
Bảng 2.11:	Sự phân bố ruộng đất tư theo nhóm họ của 8 xã thôn Châu Lộc Bình theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	40
Bảng 2.12:	Tình hình sở hữu ruộng tư của chức sắc ở 8 xã thôn Châu Lộc Bình theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	42
Bảng 2.13:	So sánh sự phân bố ruộng đất tư của 6 xã thôn châu Lộc Bình tại hai thời điểm 1805 và 1840	43
Bảng 2.14:	So sánh quy mô sở hữu theo nhóm họ của 6 xã thôn Châu Lộc Bình tại hai thời điểm 1805 và 1840	44
Bảng 2.15:	So sánh quy mô sở hữu ruộng đất của chức sắc của 6 xã thôn châu Lộc Bình tại hai thời điểm 1805 và 1840	46
Bảng 2.16:	Thuế ruộng đất công, tư khu vực 3 thời Gia Long	55

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, SƠ ĐỒ, HÌNH VẼ

Biểu đồ 2.1:	Thống kê quy mô sở hữu ruộng tư theo đầu chủ ở 10 xã thôn châu Lộc Bình theo địa bạ Gia Long 4 (1805).....	29
Biểu đồ 2.2:	Thống kê quy mô sở hữu ruộng tư theo đầu chủ ở 8 xã, thôn Châu Lộc Bình theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840).....	38
Biểu đồ 2.3:	So sánh quy mô sở hữu ruộng tư của 6 bản địa bạ Châu Lộc Bình tại hai thời điểm 1805 và 1840	44

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nhà Nguyễn “*ra đời trong bối cảnh lịch sử khá đặc biệt và sau đó lại phải đối mặt với một loạt khó khăn thử thách mà lớn nhất là họa xâm lăng của chủ nghĩa tư bản phương Tây, triều Nguyễn đã tồn tại trong sóng gió và phải chịu đựng không ít búa rìu dư luận. Có thể nói, 143 năm của vương triều cuối cùng trong lịch sử nước ta là những trang bi hùng lẫn lộn*” [28; tr.7]. Đặc biệt vào giai đoạn đầu sau bao những nỗ lực không ngừng của Nguyễn Ánh, nhà Nguyễn thay thế vương quyền của nhà Tây Sơn, thống nhất đất nước, thực hiện những chính sách tích cực về cả kinh tế, chính trị, giáo dục và tư tưởng để chấn hưng đất nước. Việc cho lập địa bạ để quản lý đất đai - tư liệu sản xuất vô cùng quan trọng của một nước lấy nông nghiệp làm hoạt động kinh tế chủ đạo và tiến hành cải cách hành chính trên phạm vi cả nước dưới thời vua Gia Long và Minh Mệnh, đã đem lại những thay đổi lớn trên tất cả các phương diện, đem lại diện mạo mới cho tình hình đất nước nói chung và các địa phương nói riêng.

Lạng Sơn là một tỉnh thuộc miền núi phía Đông Bắc Việt Nam, có vị trí địa lý chiến lược quan trọng, đóng vai trò là một trong những “phên giậu” của các nhà nước quân chủ Việt Nam trong suốt tiến trình lịch sử. Đây là nơi sinh sống của 6 dân tộc anh em Tày, Nùng, Kinh, Dao, Hoa, Sán chỉ. Tuy đa phần là các dân tộc thiểu số nhưng trong tiến trình lịch sử, nơi đây luôn là cầu nối ngoại giao, giữ vững sự hòa hiếu, bình an cho đất nước, là nơi đầu sóng ngọn gió trong các thời kỳ lịch sử ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Ngày nay, trong công cuộc xây dựng đất nước theo mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh”, đặc biệt là công cuộc xây dựng nông thôn mới, cần có sự chung tay đoàn kết của tất cả các dân tộc anh em, trong đó có nhân dân các địa phương của tỉnh Lạng Sơn.

Là một huyện miền núi phía Đông Nam của tỉnh Lạng Sơn, Lộc Bình có tổng diện tích tự nhiên hiện nay là 98.642,7 ha, chiếm 11,87% diện tích của cả tỉnh (theo số liệu thống kê đất đai năm 2014), nằm về phía Đông Nam của tỉnh Lạng Sơn và cách thành phố Lạng Sơn 23 km theo đường quốc lộ 4B từ Lạng Sơn đi Quảng Ninh. Huyện có chiều dài biên giới tiếp giáp với Trung Quốc là 28,89 km. Trải qua nhiều thời kỳ xây dựng và phát triển dưới các triều đại phong kiến, Lộc Bình có những tên gọi khác nhau

trong lịch sử như Tân Yên, Như Ngao, Đon Ba, Lộc Châu và Tây Bình Châu. Đến năm 1490, vùng đất này chính thức có tên gọi là Lộc Bình thuộc phủ Tràng Khánh. Suốt trong thời kỳ tồn tại của triều Nguyễn đến trước khi cách mạng tháng Tám năm 1945, Lộc Bình tồn tại với tư cách là một đơn vị hành chính gọi là “châu”.

Trong quá trình tồn tại và phát triển, Lộc Bình đã trở thành nơi “quần cư” của nhiều dân tộc, cùng chung sống hòa bình và phát triển kinh tế. Đặc biệt, Lộc Bình lại là một huyện miền núi giáp biên giới với Trung Quốc, từ rất sớm các nhà nước quân chủ Việt Nam đã có chính sách đoàn kết các dân tộc, củng cố sự thống nhất quốc gia, đẩy lùi các thế lực cát cứ và sử dụng chính những địa phương vùng biên này để ngăn chặn âm mưu xâm lược của các thế lực bên ngoài. Vì vậy, nghiên cứu lịch sử địa phương không chỉ có ý nghĩa khoa học mà còn có ý nghĩa thực tiễn, nhất là trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế như hiện nay.

Bản thân tôi là một người con dân tộc thiểu số, trực tiếp làm công tác giảng dạy tại địa phương miền núi, để hiểu rõ về tình hình châu Lộc Bình trong giai đoạn nửa đầu thế kỉ XIX, tôi lựa chọn đề tài: “*Châu Lộc Bình tỉnh Lạng Sơn nửa đầu thế kỉ XIX*” làm đề tài luận văn thạc sĩ của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Dưới sự đóng góp của các nhà nghiên cứu, các chuyên gia, công tác nghiên cứu về lịch sử thời Nguyễn đã gặt hái được nhiều thành tựu, những công trình nghiên cứu có nội dung liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến đề tài luận văn có thể kể đến như sau:

Tác giả Hoàng Nam với cuốn “*Dân tộc Nùng ở Việt Nam*”, Nxb văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1992. Cuốn sách đã đề cập đến những kinh nghiệm trong sản xuất, đời sống văn hóa vật chất và tinh thần, với những nghi lễ trong tang ma, cưới gả cũng như các phong tục tập quán truyền thống của đồng bào Nùng nói chung. Qua đó giúp chúng ta có cái nhìn cụ thể về văn hóa của dân tộc Nùng đặc biệt là dân tộc Nùng ở châu Lộc Bình.

Giới thiệu sơ lược về văn hóa Tày - Nùng - Thái của tác giả Lã Văn Lô, Nhà xuất bản Khoa học xã hội phát hành năm 1968. Cuốn sách giới thiệu các dân tộc thiểu số, đặc biệt là nhóm dân tộc Tày - Nùng - Thái ở Việt Nam về nguồn gốc lịch sử quá trình hình thành dân tộc và truyền thống đấu tranh; Các hình thái kinh tế, Văn hoá vật